TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THNH PHỐ H N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Đôc lâp - Tư do - Hanh phúc**
Số: **160**/2021/QĐST-HNGĐ	*T H!, ngày 02 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T H!, THNH PHỐ H N

Căn cứ H! sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 134/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn*: Chị Hoàng Phương N, sinh năm 1979**; Hộ khẩu thường trú: Tổ 6, phường N, quận L, TP H N; Hiện trú tại: Số 69, Thụy Khuê, phường Bưởi, quận T H!, TP H N.

- ***Bị đơn:*A Trần Thế A, sinh năm 1979**; Hộ khẩu thường trú và trú tại: Số 14, ngách 50/59/17 Đ, phường Q A1, quận T H!, TP H N.

Căn cứ Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy bA1 thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh ngày 17 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 17 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Phương N và A Trần Thế A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quA1 hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Phương N và A Trần Thế A cùng thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Hoàng Phương N và A Trần Thế A có 03 con chung là Trần Hoàng A1, sinh ngày 04/4/2005, Trần Hoàng N, sinh ngày 18/11/2006 và Trần Tuệ A, sinh ngày 06/5/2011.

Giao chị Hoàng Phương N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Hoàng A1 và Trần Tuệ A. Giao A Trần Thế A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Hoàng N đến khi con chung tHnh niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Chị N, A Thế A không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ chung: Chị N, A Thế A cùng xác nhận A chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về lệ phí, án phí: Chị Hoàng Phương N tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền chị N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000. ngày 30/3/2021 tại Chi cục thi Hnh án dân sự quận T H!.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được bA1 Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

<u>Nơi nhận</u>:
- Đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận T H!;
-UBND phường Bưởi, quận T H!.
(số 25/quyển 01/2013);
-Lưu HS/VP;

Thẩm phán